

UBND TỈNH BẾN TRE
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số : 619 /SGD&ĐT-VP
V/v Hướng dẫn Tổng kết năm học
2010-2011 và triển khai nhiệm vụ
năm học 2011-2012.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bến Tre, ngày 17 tháng 5 năm 2011

Kính gửi:

- Các trường Cao đẳng, TCCN;
- Các Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Các đơn vị trực thuộc Sở.

Thực hiện Kế hoạch thời gian năm học 2010-2011, Sở Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn Tổng kết năm học 2010 - 2011 và triển khai nhiệm vụ năm học 2011-2012 theo các yêu cầu như sau:

1. Thời gian tổng kết năm học:

- Giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học: chậm nhất ngày 27/5/2011.
- Giáo dục THCS, THPT, GDTX: chậm nhất ngày 25/5/2011.

2. Nội dung báo cáo tổng kết: Theo đề cương và các biểu mẫu đính kèm.

Riêng trường Cao đẳng Bến Tre, các trường TCCN gửi báo cáo về Phòng
Giáo dục chuyên nghiệp.

**3. Thời gian các đơn vị gửi báo cáo và biểu mẫu theo đường công văn cùng với
gửi qua thư điện tử về Văn phòng Sở:** trước ngày 31/5/2011. Riêng các TT, GDTX gửi
báo cáo hạn chót 25/5/2011; các trường Cao đẳng, TCCN gửi báo cáo hạn chót ngày
05/6/2011.

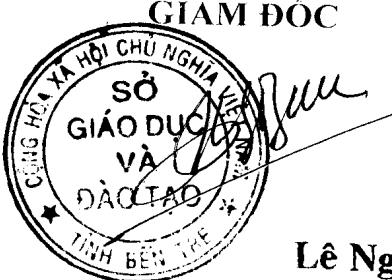
Địa chỉ: Sở Giáo dục và Đào tạo Bến Tre – Số 25 Lê Quý Đôn E2 Tp. Bến Tre
tỉnh Bến Tre.

Email: vanphong.sobentre@moet.edu.vn

Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị tập trung xây dựng báo cáo
tổng kết theo đề cương, bám sát kế hoạch và những nhiệm vụ trọng tâm trong năm học
(nêu kết quả cụ thể; so sánh, đánh giá từng mặt công tác). Báo cáo tập trung đánh giá
những thành tựu và hạn chế yếu kém, rút ra nguyên nhân và những bài học kinh nghiệm.
Trên cơ sở đánh giá mức độ thực hiện nhiệm vụ năm học 2010 - 2011, các đơn vị xây
dựng phương hướng, xác định các nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện trong năm
học 2011 - 2012.

Nơi nhận :

- Như trên (để thực hiện);
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng, TT/Sở;
- Website Sở (để thông báo);
- Lưu: VT.



Lê Ngọc Hữu

ĐỀ CƯƠNG
BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM HỌC 2010 - 2011
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2011 - 2012
(Kèm theo Công văn số : 619 /SGD&ĐT-VP ngày 14 tháng 5 năm 2011 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bến Tre)

Phần mở đầu:

1. Tình hình và bối cảnh triển khai nhiệm vụ năm học 2010 - 2011 (những thuận lợi và khó khăn).

2. Các căn cứ để triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2010 - 2011:

- Các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Quốc hội và Chính phủ về phát triển giáo dục và đào tạo.

- Chỉ thị số 3399/CT-BGDDT ngày 16/8/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ trọng tâm của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục chuyên nghiệp năm học 2010 - 2011.

- Quyết định số 2091/QĐ-BGDDT ngày 25/5/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Khung kế hoạch thời gian năm học 2010 - 2011 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

- Thông tri số: 08-TT/TU ngày 30/7/2010 của tỉnh ủy; Chỉ thị số 09/CT-UBND tỉnh Bến Tre về việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của ngành.

- Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm học 2010-2011; các văn bản chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Kế hoạch năm học 2010-2011 của các Trường Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp; các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị trực thuộc.

Phần I: KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2010 - 2011

Dánh giá theo 5 nhiệm vụ trọng tâm nêu trong Chỉ thị số 3399/CT-BGDDT, ngày 16/8/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Nhiệm vụ 1: Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục

- Tham gia góp ý xây dựng Văn kiện Đại hội Đảng và xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp.

- Thực hiện phân cấp quản lý về giáo dục.

- Thực hiện quy định về công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

- Đổi mới công tác thông tin tuyên truyền.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục.
- Thực hiện cải cách hành chính trong lĩnh vực giáo dục.
- Công tác thanh tra, kiểm tra.
- Đổi mới việc đánh giá thi đua các lĩnh vực công tác.
- Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác pháp chế trong ngành giáo dục.

Nhiệm vụ 2: Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động giáo dục

2.1- Các nhiệm vụ chung

- Triển khai các cuộc vận động và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Thực hiện quy định về đạo đức nhà giáo.
- Các giải pháp để khắc phục hiện tượng học sinh ngồi sai lớp, giảm tỷ lệ học sinh yếu kém và học sinh bỏ học, tăng tỷ lệ học sinh khá, giỏi.
- Dánh giá việc tổ chức và tham gia các kỳ thi học sinh giỏi huyện, tỉnh, quốc gia năm học 2010-2011.
- Công tác đánh giá chất lượng giáo dục các nhà trường.
- Triển khai các chương trình, đề án.
- Dánh giá kết quả 10 năm công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, công tác phổ cập giáo dục.
- Công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; công tác đảm bảo an ninh, trật tự trường học; phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; phòng chống bạo lực và phòng chống tác hại của trò chơi trực tuyến mang nội dung không lành mạnh; công tác văn hóa, thể dục thể thao và công tác y tế trường học.

2.2- Việc thực hiện nhiệm vụ các cấp học, ngành học

a- Giáo dục mầm non

- Thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi.
- Hoàn thiện mạng lưới trường, lớp mầm non; triển khai Chương trình giáo dục mầm non mới; đổi mới phương pháp giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.
- Quản lý các cơ sở giáo dục mầm non tư thực; công tác tuyên truyền, công tác xã hội hóa giáo dục.

b- Giáo dục phổ thông

* Giáo dục tiểu học

- Triển khai dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng.

- Việc thực hiện chương trình, hình thức tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục các môn Giáo dục công dân, Thủ công - Kỹ thuật, Mỹ thuật, Âm nhạc, Thể dục thể thao...

- Triển khai đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh.

* Giáo dục trung học

- Triển khai dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng.

- Tổ chức dạy học tự chọn.

- Triển khai đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh.

- Đổi mới công tác quản lý chuyên môn.

- Tổ chức kiểm tra học kỳ I, cuối năm học, thi chọn học sinh giỏi, tham gia các hoạt động chuyên môn khác.

- Hoạt động giáo dục nghề phổ thông; giáo dục quốc phòng.

- Dánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về số lượng, cơ cấu, đáp ứng yêu cầu giảng dạy, đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục trung học.

(Các nội dung trên cần đánh giá về thuận lợi, khó khăn, kết quả đạt được, bài học kinh nghiệm; các số liệu thống kê cần diễn dù vào các mẫu dính kèm).

c- Giáo dục thường xuyên

- Củng cố và phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục thường xuyên, trung tâm học tập cộng đồng; đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

- Thực hiện đa dạng hóa nội dung, chương trình giáo dục, tài liệu hướng dẫn cho học viên, giáo viên; các biện pháp nâng cao chất lượng dạy học chương trình giáo dục thường xuyên; đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học viên; tham gia đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Tổ chức tổng kết Kế hoạch 5125/KHH-UBND ngày 28/12/2007 về xây dựng xã hội học tập tỉnh Bến Tre giai đoạn 2007 - 2010 trên địa bàn huyện, thành phố.

d- Giáo dục chuyên nghiệp

- Thực hiện việc nâng cao chất lượng đào tạo, tăng cường cơ sở vật chất phục vụ đào tạo trung cấp chuyên nghiệp. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, đa dạng hóa các ngành nghề đào tạo, các hình thức đào tạo, các hệ đào

tạo và loại hình trường trung cấp chuyên nghiệp. Thực hiện công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

- Đẩy mạnh đào tạo theo nhu cầu xã hội, thực hiện việc xây dựng, công bố chuẩn đầu ra các ngành đào tạo và xây dựng lộ trình để thực hiện chuẩn đầu ra.

Nhiệm 3: Chăm lo, đầu tư phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

- Công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kinh nghiệm làm công tác chủ nhiệm lớp, bồi dưỡng Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng trường phổ thông theo đề án liên kết Việt Nam - Singapore và các hình thức bồi dưỡng khác.

- Tổ chức xét tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo Uu tú lần thứ XI và tổ chức lễ tuyên dương nhân dịp kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11/2010.

- Triển khai thực hiện đại trà đánh giá xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, tiểu học, trung học (trung học cơ sở và trung học phổ thông), chuẩn Hiệu trưởng trường trung học.

- Tổng kết 5 năm thực hiện “Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục giai đoạn 2005 - 2010”. Công tác quy hoạch cán bộ trong toàn ngành. Kế hoạch phát triển giảng viên sư phạm, giáo viên các môn học còn thiếu và các môn đặc thù.

Nhiệm vụ 4: Tiếp tục đổi mới công tác tài chính giáo dục

- Triển khai Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ, các địa phương xây dựng và áp dụng mức học phí mới từ năm học 2010 - 2011.

- Thực hiện các quy định của Luật phòng, chống tham nhũng. Luật thực hành tiết kiệm và chống lãng phí. Việc xử lý những sai phạm được phát hiện qua công tác kiểm tra, thanh tra.

- Việc đề xuất định mức chi thường xuyên ngân sách Nhà nước cho mỗi cấp học, trình độ đào tạo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

- Ưu tiên ngân sách để thực hiện phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, chống mù chữ, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, việc chi cho giáo dục ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Thực hiện xã hội hóa giáo dục, tăng cường huy động các nguồn lực phát triển giáo dục.

Nhiệm vụ 5: Phát triển mạng lưới trường, lớp học và tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục, đồ chơi trẻ em.

- Tiến độ triển khai Đề án Kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên giai đoạn 2008 - 2012. Triển khai Đề án phát triển giáo dục ở huyện nghèo.

- Việc mua sắm, bảo quản và sử dụng thiết bị dạy học, đồ chơi trẻ em; phong trào tự làm và sử dụng thiết bị dạy học, đồ chơi trẻ em.

- Đầu tư, xây dựng các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất cho các trường trung cấp chuyên nghiệp, các trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp.

- Kiểm tra, giám sát việc đầu tư cơ sở vật chất và thiết bị dạy học ở địa phương.

ĐÁNH GIÁ CHUNG

1- Những mặt công tác làm tốt.

2- Những mặt công tác chưa hoàn thành tốt hoặc chưa hoàn thành.

3- Nguyên nhân và bài học kinh nghiệm

Phần II: PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2011 - 2012

Chủ đề của năm học 2011 - 2012 là “*Năm học tiếp tục thực hiện đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục*”

Trong năm học 2011 - 2012, tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm là:

I- Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động giáo dục.

1.1- Nhiệm vụ chung của các cấp học

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả, sáng tạo các cuộc vận động và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

- Tăng cường công tác quản lý học sinh, sinh viên; giáo dục an toàn giao thông, đảm bảo an ninh trật tự trường học, phòng chống tội phạm, bạo lực, tệ nạn xã hội; Đẩy mạnh công tác giáo dục văn hóa, tư tưởng; giáo dục thể chất và y tế trường học. Tiếp tục triển khai Chương trình hành động phòng chống tác hại của trò chơi trực tuyến mang nội dung không lành mạnh đối với học sinh, sinh viên.

- Tăng cường các giải pháp để khắc phục hiện tượng học sinh ngồi sai lớp, giảm tỷ lệ học sinh yếu kém và học sinh bỏ học, tăng tỷ lệ học sinh khá, giỏi.

- Tổ chức nghiêm túc, an toàn kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông, thi học sinh giỏi quốc gia năm 2012.

- Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong cán bộ, công chức và người học trong toàn ngành; Đẩy mạnh triển khai Đề án nâng cao chất lượng công tác phổ biến giáo dục pháp luật trong nhà trường.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để đổi mới phương pháp dạy và học. Khuyến khích giáo viên, giảng viên soạn bài giảng điện tử và tham gia trao đổi kinh nghiệm ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy. Mỗi giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục tiếp tục thực hiện một đổi mới trong phương pháp dạy học và quản lý.

1.2- Giáo dục mầm non

Triển khai đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi giai đoạn 2010 - 2015 và Chương trình giáo dục mầm non mới. Tăng cường quản lý các cơ sở giáo dục mầm non tư thục; phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ, cộng đồng.

1.3- Giáo dục phổ thông

Thực hiện có hiệu quả việc đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; Tiếp tục triển khai dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng phù hợp với từng đối tượng học sinh. Tiếp tục chỉ đạo việc triển khai tự đánh giá các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông; từng bước triển khai đánh giá ngoài và công nhận các trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục.

Xây dựng kế hoạch củng cố, nâng cao chất lượng công tác phổ cập giáo dục, tỉ lệ đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở.

Tiếp tục triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 - 2020; Đề án phát triển hệ thống trường trung học phổ thông chuyên giai đoạn 2010 - 2020.

1.4- Giáo dục thường xuyên

Tiếp tục củng cố và phát triển hệ thống mạng lưới các trung tâm giáo dục thường xuyên theo mô hình dạy văn hóa kết hợp với hướng nghiệp, dạy nghề; Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng; Củng cố vững chắc kết quả chống mù chữ - phổ cập giáo dục tiểu học; Tập trung nâng cao tỷ lệ người biết chữ trong độ tuổi và mở rộng xóa mù chữ cho những người từ 35 tuổi trở lên; xây dựng và triển khai Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2011 - 2015” và Đề án “Xóa mù chữ giai đoạn 2011 - 2020”.

1.5- Giáo dục chuyên nghiệp

- Các trường trung cấp chuyên nghiệp đến tháng 8/2011 xây dựng và công bố chuẩn đầu ra cho từng ngành đào tạo, trình độ đào tạo. Tăng cường hợp tác đào tạo nghiên cứu khoa học giữa các cơ sở giáo dục đại học với các doanh nghiệp, thông qua việc ký kết các hợp đồng, thỏa thuận hợp tác. Triển khai tích cực các hợp đồng, thỏa thuận đào tạo, sử dụng nhân lực đã ký kết; xây dựng và triển khai Đề án đào tạo theo nhu cầu xã hội giai đoạn 2011 - 2015.

- Đa dạng hóa các ngành nghề đào tạo, các hình thức đào tạo, các hệ đào tạo và loại hình trường trung cấp chuyên nghiệp. Thực hiện tốt công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở. Triển khai Đề án tăng cường năng lực đào tạo trung cấp chuyên nghiệp.

- Đẩy nhanh tiến độ công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục các cơ sở giáo dục trung cấp chuyên nghiệp; tiếp tục triển khai các hoạt động đánh giá ngoài; giám sát, kiểm tra có hiệu quả các cơ sở giáo dục trung cấp chuyên nghiệp trong việc thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục.

2- Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý; đẩy mạnh cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Tổ chức quán triệt; sửa đổi, bổ sung các văn bản liên quan và kiểm tra đôn đốc thực hiện phân cấp quản lý giáo dục cho địa phương, bộ, ngành theo Nghị định số 115/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ.

- Xây dựng các tiêu chí xác định mức tương quan giữa đầu tư, học phí và chất lượng đào tạo; thực hiện nghiêm túc quy định về công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

- Thực hiện đổi mới công tác thông tin tuyên truyền; tổng hợp thông tin từ các kênh khác nhau để giải quyết kịp thời các vấn đề của ngành.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong các cơ quan quản lý giáo dục, cơ sở giáo dục.

- Triển khai công tác đánh giá chất lượng giáo dục các nhà trường.

- Tập trung thanh tra có chiều sâu các hoạt động thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành ở các cấp học, trình độ đào tạo; thanh tra các cơ sở giáo dục và đào tạo ngoài công lập và cơ sở giáo dục có đầu tư nước ngoài. Tăng cường chỉ đạo công tác tự thanh tra của các cơ sở giáo dục.

- Triển khai đổi mới công tác thi đua khen thưởng theo hướng thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3- Công tác phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục:

- Triển khai Đề án quy hoạch nguồn nhân lực của ngành giáo dục. Tổ chức có hiệu quả công tác bồi dưỡng giáo viên mầm non, giáo viên phổ thông, giáo viên thuộc các Trung tâm giáo dục thường xuyên về chuyên môn, nghiệp vụ, chú trọng bồi dưỡng kinh nghiệm làm công tác chủ nhiệm lớp. Tiếp tục công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục.

- Triển khai Đề án “Đào tạo giáo viên giáo dục quốc phòng - an ninh cho các trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp và trung cấp nghề giai đoạn 2010 - 2016”.

- Triển khai thực hiện đại trà chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, tiểu học, trung học (trung học cơ sở và trung học phổ thông), chuẩn Hiệu trưởng trường trung học, tập huấn đánh giá giám đốc trung tâm giáo dục thường xuyên, Hiệu trưởng trường mầm non, Hiệu trưởng trường tiểu học theo chuẩn.

4- Công tác kế hoạch, tài chính và tăng cường cơ sở vật chất:

- Tiếp tục triển khai Thông tư số 09/2009/TT-BGDDT ngày 07/5/2009 về Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân từ bậc mầm non đến đại học.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên giai đoạn 2008 - 2012; Đề án phát triển giáo dục ở 62 huyện nghèo.

- Tiếp tục đầu tư, xây dựng các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia. Đầu tư xây dựng, hiện đại hóa hệ thống trường trung học phổ thông chuyên. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất cho các trường trung cấp chuyên nghiệp, các trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp.

- Đẩy mạnh phong trào tự làm và sử dụng thiết bị dạy học, đồ chơi trẻ em.

- Đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục, tăng cường huy động các nguồn lực phát triển giáo dục. Tổng kết công tác xã hội hóa giáo dục giai đoạn 2006 - 2010 và xây dựng Đề án xã hội hóa giáo dục giai đoạn 2011 - 2015.

5- Công tác phát triển mạng lưới trường, lớp và tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai Đề án kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên giai đoạn 2008 - 2012.

- Tăng cường hiệu quả khai thác sử dụng thiết bị dạy học; tiếp tục hoàn thiện cơ chế và chính sách liên quan đến cung cấp và khai thác các thiết bị dạy học.

**THỐNG KÊ GIÁO VIÊN VÀ KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA HỌC SINH
MÔN GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG NĂM HỌC 2010-2011**

1. GIÁO VIÊN:

TRƯỜNG	SỐ GV	NỮ	TRÌNH ĐỘ HỌC VĂN			TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN		
			Cao đẳng	Cử nhân	Thạc sĩ	Đào tạo chính quy	Đào tạo ngắn hạn	Bồi dưỡng

2. KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA HỌC SINH:

TRƯỜNG	SỐ LỚP	SỐ HS	XẾP LOẠI				
			G (%)	K (%)	TB (%)	Y (%)	K (%)
K10:							
K11:							
K12:							
CỘNG							

HỆ THỐNG